TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 07/2020/HS-ST Ngày 21-02-2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Phùng

Ông Bùi Đình Ngát

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đào Quang Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn T, sinh ngày 20/5/1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C2, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị V1, sinh năm 1962; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/8/2019; có mặt.

2. Phan Văn Đ, sinh ngày 19/5/1998 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn L, sinh năm 1971 và bà Đỗ Thị X1, sinh năm 1974; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/8/2019; có mặt.

3. Phan Văn T1, sinh ngày 21/3/1997 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T4, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1973; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/8/2019; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Quang V, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phan Văn T2, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Ông Nguyễn Quang M, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

3. Anh Nguyễn Quang C, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

4. Anh Nguyễn Quang C1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Quang N, sinh năm 1951; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

6. Anh Đặng Văn T3, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Xuân La, xã Thanh Sơn, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

7. Bà Nguyễn Thị V1, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

8. Ông Phan Văn L, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

9. Bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ, ngày 23/6/2019, Phan Văn T và Phan Văn T1 đi bộ về nhà, khi đi qua nhà Nguyễn Quang V ở thôn T, xã H, huyện K thì V đứng trước cổng chửi T và T1. T và T1 không nói gì và đi tiếp đến ngã ba Nhà văn hóa thôn T thì V điều khiển xe mô tô đi từ phía sau va vào T và T1 đang đi bộ dẫn đến việc hai bên xảy ra đánh nhau, anh V xin lỗi nên T, T1 tiếp tục đi bộ về nhà.

Khoảng 15 phút sau, V lại đến nhà T để nói chuyện thì gặp bà Nguyễn Thị V1 (là mẹ đẻ T) can ngăn nên V đi về. Do vẫn bực tức, V tiếp tục cầm gậy sắt đến nhà T1 để "nói chuyện" nhưng T1 không mở cổng nên V dùng gậy sắt đập vào cổng rồi đi về. Sau đó T1 gọi điện thoại cho T thông báo việc V đến nhà T1 gây sự, nghe xong T gọi điện thoại thông báo cho Phan Văn Đ (là cháu họ T và T1) biết và hẹn Đ đến nhà T để cùng đến nhà V "nói chuyện", nếu V đánh thì bọn T sẽ đánh lại, Đ đồng ý. Cùng lúc đó Phan Văn T2 (là anh trai T1) đi chơi về được T1 thông báo sự việc nên đã bảo T1 cùng đến nhà V để "nói chuyện", T1 mang theo 01 thước nhôm (loại thước dùng để xây dựng). Khi T, T1 đến ngõ nhà T thì gặp T cầm 01 con dao, loại dao dựa và Đ cũng đi đến. Cả nhóm cùng đi bộ đến đầu ngõ nhà V thì T, T1 vứt dao, thước nhôm xuống cạnh đường. Tại cổng nhà V, hai bên chửi nhau, V cầm gạch, dao (loại dao phay) ở trong nhà ném ra chỗ T, T1, T2, Đ đang đứng; Đ và T1 cầm gạch ném lại vào sân nhà V, sau đó được ông Nguyễn Quang N (là bố đẻ V) ra can ngăn nên nhóm của T đi về. Trước khi về Đ nhặt con dao mà V đã ném ra.

Cả nhóm đi về gần đến ngõ nhà T thì V từ trong nhà đi ra đường chửi, thách thức nhóm của T nên T2 quay lại chỗ V đứng để nói chuyện. V dùng gạch ném T2 nhưng không trúng. Khi đến gần chỗ V thì T2 bị người nhà V ôm giữ lại. Thấy vậy, T hô "T2 bị đánh rồi" và nhặt con dao ở cạnh đường mà T vứt trước đó chạy đến chỗ V, V bỏ chạy thì Đ cầm dao và T1 cũng chạy đuổi theo V. Khi đuổi gần đến V, T giơ dao lên chém về phía V nhưng bị người nhà V giữ lại, T1 nhặt gạch ven đường ném trúng vào lưng V, Đ dùng tay phải cầm dao chém trúng cánh tay phải V. V bỏ chạy khoảng 9 – 10m bị hẫng chân dừng lại thì bị Đ vung dao chém trúng vào vùng lưng phải, T1 chạy đến dùng tay đấm vào người V hai ba nhát, T cầm dao chạy đến nhưng thấy V bị chảy máu nên không đánh nữa, cả nhóm đi về. V được đưa đi cấp cứu điều trị tại bệnh viện KA. Ngay sau đó, ông N có đơn đề nghị Công an huyện K giải quyết.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định pháp y cho anh V để xác định tổn thương cơ thể: Tại bản giám định pháp y số 299/2019/TgT ngày 09/7/2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng đã kết luận: Anh Phạm Văn V bị 01 vết thương mặt sau ngoài cánh tay phải, 01 vết thương nằm ngang bờ sau vai phải. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do 02 vết thương trên gây nên là 15%. 02 vết thương trên có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên.

Vật chứng thu giữ: Trong quá trình điều tra, Đ đã giao nộp 01 con dao (dạng dao phay) dài 41,5cm; bản dao dài 28cm, rộng 7,5cm bám gỉ sắt màu nâu, lưỡi dao bị mẻ cong dài 02cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 13,5cm, đường kính 2,4cm; T giao nộp 01 con dao (dạng dao dựa) dài 37,5cm, cán dao bằng sắt tròn dài 10cm, bản dao màu đen dài 27,5cm phần rộng nhất 07cm, một mặt bản dao bám gỉ sắt, góc trên cuối sống dao có lỗ tròn đường kính 01cm; T1 giao nộp 01 thước nhôm hình

hộp chữ nhật rỗng kích thước 155cm x 0,5cm x 2,5cm, toàn bộ bề mặt thước bám dính vữa xi măng khô. Các vật chứng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện K để xử lý theo vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSKT ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận tội: Khoảng 22 giờ, ngày 23/6/2019, sau khi ăn cơm ở nhà người thân tại thôn T, xã H, T và T1 đi bộ về nhà, khi đi qua nhà V thì bị V đứng trước cửa nhà vô cớ chửi T và T1. T và T1 không nói gì vẫn đi tiếp đến ngã ba Nhà văn hóa thôn T thì V điều khiển xe mô tô từ phía sau đi lên vào giữa hai người đang đi bộ va vào T và T1 dẫn đến việc hai bên xảy ra đánh nhau, anh V xin lỗi, nên T, T1 tiếp tục đi bộ về nhà.

Khoảng 15 phút sau, V đến nhà T để nói chuyện thì gặp bà V1 (mẹ đẻ T) can ngăn nên V ra về. Sau đó T nhận được điện thoại của T1 thông báo việc V cầm gậy sắt đến đập vào cổng nhà T1 để gây sự, nên T gọi điện thoại cho cháu họ là Phan Văn Đ nói sự việc trên, Đ đồng ý cùng T đến gặp V "nói chuyện", nếu V đánh thì bọn T sẽ đánh lại. Khi đi T cầm theo 01 con dao (loại dao dựa) và gặp T1, T2; T1 mang theo 01 thước nhôm (loại thước dùng để xây dựng), Đ cũng đi xe mô tô đến. Cả nhóm cùng đi bộ đến đầu ngõ nhà V thì T, T1 vứt dao, thước nhôm xuống cạnh đường, mục đích để đến gặp V "nói chuyện dàn hòa". Tại cổng nhà V, hai bên chửi nhau, V cầm gạch, dao (loại dao phay) ở trong nhà ném ra chỗ 4 người đang đứng; nên Đ và T1 cầm gạch ném lại vào trong sân nhà V, sau đó được ông N (bố đẻ V) ra can ngăn nên nhóm của T đi về. Trước khi về Đ nhặt con dao mà V đã ném ra.

Cả nhóm về gần đến ngõ nhà T thì V từ trong nhà đi ra đường chửi, thách thức nên anh T2 một mình quay lại chỗ V để nói chuyện. Khi T2 đến gần chỗ V, T thấy có người ôm giữ T2 lại nên T hô "T2 bị đánh rồi" và nhặt con dao ở cạnh đường đã vứt trước đó chạy đến chỗ V, Đ cầm dao và T1 cũng đuổi theo V. Khi đuổi gần đến V, T giơ dao lên chém về phía V nhưng bị người nhà V giữ lại, còn Đ và T1 lao đến đánh V. T giằng co để không bị giữ nữa và cầm dao chạy đến chỗ V thì thấy V bị chảy nhiều máu nên không đánh nữa, cả nhóm bỏ về.

Tại phiên tòa, bị cáo T1 khai nhận tội thống N như lời khai của T: Sau khi bị V điều khiển xe mô tô từ phía sau va vào T và T1 dẫn đến hai bên xảy ra đánh nhau, anh V xin lỗi nên các bên đã về nhà. Sau đó anh V lại tiếp tục cầm gậy sắt đến nhà T1 gõ vào cổng chửi bới, T1 không mở cổng nên V bỏ về. T1 gọi điện thoại cho T thông báo việc V đến nhà gây sự. Cùng lúc đó anh trai T1 là Phan Văn T2 đi chơi về được T1 thông báo sự việc trên, anh T2 bảo T1 cùng đến nhà V để "nói chuyện dàn

hòa". Khi đi T1 mang theo 01 thước nhôm (loại thước dùng để xây dựng). Đến đầu ngõ nhà T thì gặp T cầm theo 01 con dao (loại dao dựa) và Đ đi xe mô tô đến. Cả nhóm cùng đi bộ đến đầu ngõ nhà V thì T, T1 vứt dao, thước nhôm xuống cạnh đường mục đích để đến gặp V nói chuyện. Tại cổng nhà V, hai bên chửi nhau, V cầm gạch, dao (loại dao phay) ở trong nhà ném ra chỗ 4 người đang đứng; Đ và T1 cầm gạch ném lại vào trong sân nhà V, sau đó được ông N ra can ngăn nên nhóm đi về; khi đi về Đ nhặt con dao mà V ném ra trước đó.

Cả nhóm về gần đến ngõ nhà T thì V từ trong nhà đi ra đường chửi, thách thức, anh T2 một mình quay lại chỗ V để nói chuyện thì V dùng gạch ném nhưng không trúng. Sau đó T1 nghe thấy T hô "T2 bị đánh rồi" và nhìn thấy T nhặt con dao ở cạnh đường đã vứt trước đó chạy đến chỗ V, Đ cầm dao và T1 cũng đuổi theo V. Khi đuổi gần đến V, T giơ dao lên chém về phía V nhưng bị người nhà V giữ lại, T1 nhặt gạch ven đường ném trúng vào lưng V thì bị anh C1 giữ lại, Đ cầm dao đuổi theo chém V. Khi thoát khỏi anh C1, T1 chạy đến dùng tay đấm vào người V hai ba nhát, T cầm dao chạy đến thấy V chảy nhiều máu nên không đánh nữa rồi cả nhóm đi về.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ khai nhận tội thống N như lời khai của T, T1: Đ là cháu họ của T và T1. Tối ngày 23/6/2019 T gọi điện thoại thông báo về việc xảy ra mâu thuẫn với anh V nên Đ đồng ý cùng T đến nhà V "nói chuyện", nếu V đánh thì bọn T sẽ đánh lại. Đ đi xe mô tô đến ngõ nhà T thì gặp T, T1 và T2; thấy T1 mang theo 01 thước nhôm (loại thước dùng để xây dựng), T mang theo 01 con dao (loại dao dựa). Cả nhóm cùng đi bộ đến ngõ nhà V thì T, T1 vứt dao, thước nhôm xuống cạnh đường mục đích để đến gặp V nói chuyện. Tại cổng nhà V, hai bên chửi nhau, V cầm gạch, dao (loại dao phay) ở trong nhà ném ra chỗ 4 người đang đứng; Đ và T1 cầm gạch ném lại vào trong sân nhà V, sau đó được ông N ra can ngăn nên cả nhóm đi về; khi đi về Đ nhặt con dao mà V đã ném ra.

Cả nhóm về gần đến ngõ nhà T thì V từ trong nhà đi ra đường chửi, thách thức nên T2 một mình quay lại chỗ V để nói chuyện. Khi T2 đến gần chỗ V, Đ nghe thấy T hô "T2 bị đánh rồi" và nhìn thấy T nhặt con dao ở cạnh đường đã vứt trước đó chạy đến chỗ V, nên Đ cũng cầm dao và T1 chạy đuổi đánh V. Khi đuổi gần đến, T giơ dao lên chém về phía V nhưng bị người nhà V giữ lại, T1 nhặt gạch ven đường ném trúng vào lưng V, Đ dùng tay phải cầm dao chém trúng phía sau cánh tay phải V. V bỏ chạy khoảng 9 – 10m bị hẫng chân dừng lại thì Đ tiếp tục dùng dao chém trúng vào vùng lưng phải, T1 chạy đến dùng tay đấm vào người V hai ba nhát, T cầm dao chạy đến nhưng không đánh nữa, rồi cả nhóm đi về.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Quang V khai: Khoảng 22 giờ, ngày 23/6/2019, anh uống rượu say rồi đi về nhà có gặp T và T1, nhưng không nhớ có chửi T, T1 hay không. Sau đó anh điều khiển xe mô tô đi mua mì tôm, có va vào T, T1 nên hai

bên xảy ra xô sát, anh bị T, T1 dùng tay đánh nên anh V đã xin lỗi rồi các bên đi về nhà.

Khoảng 15 phút sau, do bực tức vì bị đánh, anh đến nhà T để "nói chuyện" thì gặp bà V1 can ngăn nên ra về. Sau đó anh lại tiếp tục cầm gậy sắt đến nhà T1 để "nói chuyện" nhưng T1 không mở cổng nên anh cầm gậy đập vào cổng rồi đi về. Khoảng 23 giờ cùng ngày, V thấy nhóm T, T1, Đ, T2 đến cổng nhà mình và 2 bên chửi nhau. Anh V cầm gạch, dao (loại dao phay) ở trong sân ném ra phía chỗ 4 người và nhóm của T cũng cầm gạch ném lại vào trong sân, sau đó được ông N ra can ngăn nên nhóm của T đi về.

Do vẫn bực tức nên anh từ trong nhà đi ra chửi theo thách thức cả nhóm. Thấy anh T2 quay lại, V dùng gạch ném nhưng không trúng. Sau đó, chú M ra can ngăn, ôm giữ T2 lại. Cùng lúc đó, có tiếng hô "T2 bị đánh rồi" và thấy nhóm của T cùng chạy đến phía mình, anh hoảng sợ bỏ chạy thì bị vật cứng ném trúng vào lưng, sau đó bị Đ dùng dao chém trúng cánh tay phải. Anh bỏ chạy khoảng 9 – 10m bị hẫng chân dừng lại thì bị Đ dùng dao chém trúng vào vùng lưng phải, T1 chạy đến dùng tay đấm vào người anh hai ba nhát, anh bị ngã nằm ngất đi không bị ai đánh nữa. Ngay sau đó anh được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện KA từ ngày 24/6/2019 đến ngày 04/7/2019. Nay các bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh số tiền 90.000.000 đồng, anh cũng có lỗi trong vụ án và xin miễn trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, anh không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Tại phiên tòa, anh T2 khai nhận: Anh là anh trai của T1, khoảng 23 giờ ngày 23/6/2019, anh đi chơi về nhà thì được T1 thông báo về việc xảy ra mâu thuẫn với anh V thì anh bảo T1 cùng đến nhà V để "nói chuyện dàn hòa". Khi đi, T1 mang theo 01 thước nhôm (loại thước dùng để xây dựng). Đến ngõ nhà T thì anh và T1 gặp T cũng đi bộ ra, cầm theo 01 con dao (loại dao dựa), Đ cũng đi xe mô tô đến. Cả nhóm đi bộ đến đầu ngõ nhà V thì T, T1 vứt dao, thước nhôm xuống cạnh đường, mục đích đến gặp V để nói chuyện dàn hòa. Tại cổng nhà V, hai bên chửi nhau, V cầm gạch, dao (loại dao phay) ở trong nhà ném ra chỗ 4 người; Đ và T1 cầm gạch ném lại vào sân nhà V, sau đó được ông N ra can ngăn nên cả nhóm đi về, khi về Đ nhặt con dao mà V vừa ném ra.

Cả nhóm đi về gần đến ngõ nhà T thì anh V từ trong nhà đi ra đường chửi, thách thức nên một mình anh quay lại chỗ V mục đích để nói chuyện thì bị V cầm gạch ném về phía anh nhưng không trúng. Khi đến gần V thì ông M ôm giữ anh lại. Sau đó, anh nghe thấy T hô "T2 bị đánh rồi" và nhìn thấy cả 03 người cùng chạy đến. T giơ dao lên chém về phía V nhưng bị người nhà V giữ lại, Đ cầm dao và T1 đuổi theo V. Sau đó nghe thấy tiếng người nhà V hô "V bị chém rồi" nên cả nhóm bỏ về.

Tại phiên tòa, ông M khai: Ông là chú ruột V, khoảng 23 giờ ngày 23/6/2019 ông nghe thấy tiếng ồn ào trước cửa nhà V nên ra xem, thấy V đứng trong sân và nhóm thanh niên đứng ngoài đường đang chửi nhau, dùng gạch ném về phía nhau. Ông khuyên bảo mọi người dừng lại nên nhóm thanh niên đó đi về. Sau đó V lại đi ra cổng chởi bới, ném gạch về phía nhóm thanh niên nên ông và mọi người ra can ngăn, giữ người trong nhóm đó nhưng họ vẫn chạy đuổi theo V, ông thấy V bị ném gạch vào lưng. Sau khi quay lại thì V đã bị chém gây thương tích. Ông và mọi người đưa V đi cấp cứu.

Tại cơ quan điều tra, anh C1 khai nhận: Anh là anh trai ruột V, khoảng 23 giờ ngày 23/6/2019 anh nghe tiếng chửi nhau, đi ra ra thấy V và T, T1, Đ, T2 đứng ở cổng chửi nhau, dùng gạch ném về phía nhau. Anh khuyên bảo mọi người dừng lại nên nhóm T đi về. Anh và ông M ra ngã ba cách nhà khoảng 30m đứng gặp anh C và anh T3. Sau đó thấy V đi ra cổng tiếp tục chửi bới, ném gạch về nhóm T nhưng không trúng ai. Khi anh T2 quay lại, V dùng gạch ném nhưng T2 tránh được. Anh và mọi người can ngăn thì T hô "T2 bị đánh rồi" nên T, Đ đều cầm dao, T1 cầm gạch đuổi theo V. Anh nhìn thấy T1 ném gạch vào lưng V. Anh và mọi người đều can ngăn, sau đó nghe thấy V kêu "Em bị chém". Anh chạy đến thấy V bị thương tích chảy nhiều máu ở phía sau cánh tay phải và vai phải. Anh và mọi người đưa V đi cấp cứu.

Tại phiên tòa, anh C khai: Anh là anh ruột V, khoảng 23 giờ ngày 23/6/2019 anh và anh T3 (là bạn) đi chơi về được gia đình thông báo việc V và nhóm của T đang xảy ra xô sát. Anh đi ra đứng cùng ông M và anh C1, thấy T, T1, Đ và T2 đang đứng ở ngã 3 đầu ngõ. Anh khuyên nhóm của T đi về nhưng không ai nói gì. Khoảng 05 phút sau V đi ra cổng tiếp tục chửi bới, ném gạch về nhóm T nhưng không trúng ai. Khi một mình T2 quay lại, V dùng gạch ném nhưng không trúng. Anh và mọi người can ngăn thì nhóm của T chạy đến, V bỏ chạy. T1 cầm gạch ném trúng lưng V, anh T3 giữ được một người. Sau đó thấy V bị ngã, khi anh đến nơi thấy V bị thương tích chảy nhiều máu. Anh và mọi người đưa V đi cấp cứu.

Tại phiên tòa, ông N khai: Ông là bố đẻ V, khoảng 23 giờ ngày 23/6/2019 ông nghe tiếng chửi nhau, ra thấy V và nhóm thanh niên đang đáp gạch vào nhau ở cổng. Ông can ngăn mọi người dừng lại nên nhóm thanh niên bỏ về. Nhưng V lại tiếp tục đi ra cổng chửi bới, thách thức nên nhóm thanh niên quay lại đuổi theo, V bỏ chạy. Ông thấy có người cầm gạch ném trúng lưng V, sau đó không quan sát được. Khi biết V bị đánh chém, ông và mọi người đưa V đi cấp cứu, ngay sau đó ông làm đơn trình báo Cơ quan Công an giải quyết.

Tại phiên tòa, bà V1 khai: Bà là mẹ đẻ T, tối ngày 23/6/2019 V đến nhà bà tìm T, T1 để nói chuyện về mâu thuẫn giữa 2 bên, bà ra can ngăn và V đi về. Sau đó bà đi ngủ và không biết việc nhóm của T gây thương tích cho V. Sau khi sự

việc xảy ra, các bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho bị hại số tiền 90.000.000 đồng.

Sau quá trình xét hỏi, tranh luận, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt:

+ Phan Văn Đ mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 60 tháng.

+ Phan Văn T mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

+ Phan Văn T1 mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh V phải cấp cứu điều trị tại bệnh viện. Tổng chi phí điều trị vết thương, phục hồi sức khỏe, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị vết thương, tiền công chăm sóc, tổn thất tinh thần là 90.000.000 đồng. Nay giữa anh V và các bị cáo đã thỏa thuận thống N bồi thường xong số tiền trên(mỗi bị cáo bồi thường 30.000.000 đồng), anh V không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên không đặt ra trách nhiệm cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 con dao (dạng dao phay) dài 41,5cm; bản dao dài 28cm, rộng 7,5cm bám gỉ sắt màu nâu, lưỡi dao bị mẻ cong dài 02cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 13,5cm, đường kính 2,4cm do Đ giao nộp; 01 con dao (dạng dao dựa) dài 37,5cm, cán dao bằng sắt tròn dài 10cm, bản dao màu đen dài 27,5cm phần rộng nhất 07cm, một mặt bản dao bám gỉ sắt, góc trên cuối sống dao có lỗ tròn đường kính 01cm của T; 01 thước nhôm hình hộp chữ nhật rỗng kích thước 155cm x 0,5cm x 2,5cm của T1 đều là phương tiện dùng vào việc phạm tội; cần tịch thu tiêu hủy.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản thu giữ vật chứng, sơ đồ hiện trường, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Do xảy ra mâu thuẫn chửi đánh nhau giữa anh V với các bị cáo Phan Văn T, Phan Văn Đ, Phan Văn T1 nên khoảng 23 giờ 15 phút ngày 23/6/2019 Phan Văn T, Phan Văn Đ, Phan Văn T1 đã có hành vi dùng gạch, dao (là hung khí nguy hiểm) đuổi đánh, ném gạch, chém nhiều nhát vào người anh Nguyễn Quang V gây thương tích ở cánh tay phải và vai phải, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%. Như vậy, hành vi của các bị cáo Phan Văn T, Phan Văn Đ, Phan Văn T1 đã thỏa mãn cấu T3 tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Cần xử phạt nghiêm đối với các bị cáo đồng thời để phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo trong vụ án:

Trong vụ án này, bị cáo Đ là người cầm dao trực tiếp chém nhiều nhát vào cơ thể anh V gây thương tích bị tổn thương cơ thể 15% nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo T, T1. Bị cáo T tham gia tích cực, là người cầm dao và hô hoán để bị cáo Đ, T1 quay lại đánh, chém gây thương tích cho anh V. Bị cáo T1 tham gia tích cực, dùng gạch, tay ném đánh anh V; Cần xử phạt nghiêm đối với các bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả đầy đủ cho bị hại; T3 khẩn khai báo ăn năn hối cải; có nơi cư trú rõ ràng. Gia đình các bị cáo đều có đơn xin bảo lãnh được Chính quyền xác nhận. Bị hại cũng có lỗi chửi nhau, xô sát với bị cáo T, T1 trước, sau đó ném gạch, dao về phía các bị cáo. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị hại thừa nhận

có lỗi trong vụ án và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo T1 có thời gian tham gia quân đội, bị cáo T và T1 đều có ông nội được tặng Bằng khen của Chính phủ, ông chú ruột là Liệt sỹ. Do đó, cần cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh V phải cấp cứu điều trị tại bệnh viện. Tổng chi phí điều trị vết thương, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị vết thương, tiền công chăm sóc, phục hồi sức khỏe, tổn thất tinh thần là 90.000.000 đồng. Nay giữa anh V và các bị cáo đã thỏa thuận thống nhất bồi thường xong số tiền trên (mỗi bị cáo bồi thường 30.000.000 đồng), bị hại không yêu cầu đề nghị gì thêm nên không đặt ra trách nhiệm cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 con dao (dạng dao phay) dài 41,5cm; bản dao dài 28cm, rộng 7,5cm bám gỉ sắt màu nâu, lưỡi dao bị mẻ cong dài 02cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 13,5cm, đường kính 2,4cm do Đ giao nộp; 01 con dao (dạng dao dựa) dài 37,5cm, cán dao bằng sắt tròn dài 10cm, bản dao màu đen dài 27,5cm phần rộng nhất 07cm, một mặt bản dao bám gỉ sắt, góc trên cuối sống dao có lỗ tròn đường kính 01cm của T; 01 thước nhôm hình hộp chữ nhật rỗng kích thước 155cm x 0,5cm x 2,5cm của T1, đều là phương tiện dùng vào việc phạm tội; cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Trong vụ án này, anh Phan Văn T2 có hành vi cùng các bị cáo đến nhà anh V, sau đó tự mình quay lại gặp anh V với mục đích để nói chuyện dàn hòa. Trước, trong khi xảy ra đánh nhau, anh T2 không bàn bạc, không hô hoán, kích động, không tham gia đánh anh V nên anh T2 không đồng phạm với các bị cáo; Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ. Anh Nguyễn Quang V có hành vi chửi bới, ném gạch, dao về phía các bị cáo nên Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt:

- Phan Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phan Văn T 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (năm mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phan Văn T1 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (năm mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Đ, T, T1 cho UBND xã H, huyện K, T3 phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo."

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (dạng dao phay) dài 41,5cm; bản dao dài 28cm, rộng 7,5cm bám gỉ sắt màu nâu, lưỡi dao bị mẻ cong dài 02cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 13,5cm, đường kính 2,4cm do Đ giao nộp; 01 con dao (dạng dao dựa) dài 37,5cm, cán dao bằng sắt tròn dài 10cm, bản dao màu đen dài 27,5cm phần rộng nhất 07cm, một mặt bản dao bám gỉ sắt, góc trên cuối sống dao có lỗ tròn đường kính 01cm của T; 01 thước nhôm hình hộp chữ nhật rỗng kích thước 155cm x 0,5cm x 2,5cm, toàn bộ bề mặt thước bám dính vữa xi măng khô (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

Các bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- PV 06 + PC 10;
- Chi cục THADS huyện + Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã H, huyện K;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thanh Huyền